

Số: 4252/VPCP-QHQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2021

V/v tổng kết tình hình triển khai
Chỉ thị số 38/CT-TTg về tăng
cường thực hiện và khai thác hiệu
quả các hiệp định thương mại tự
do đã có hiệu lực

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương.

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế tại văn bản số 14/BCĐLNKT-VP ngày 07 tháng 6 năm 2021 về Báo cáo tổng kết tình hình triển khai Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2017 về tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh có ý kiến như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã nêu trong Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2017, tiến hành rà soát, đánh giá hiệu quả thực thi để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hành động phù hợp với tình hình mới, đồng bộ và lồng ghép các nhiệm vụ thực thi các FTA thế hệ mới để khai thác hiệu quả các nguồn lực.

2. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, điều chỉnh và xóa bỏ các quy định không phù hợp với các cam kết FTA, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến các cam kết FTA mà Việt Nam đã ký kết. Xem xét nới lỏng các điều kiện đầu tư, kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực phù hợp với nhu cầu phát triển và định hướng thu hút đầu tư. Rà soát, xây dựng các chính sách thu hút đầu tư từ các nước đối tác FTA có tiềm lực về khoa học - công nghệ, có kinh nghiệm quản lý cao. Quá trình thực hiện cần đồng bộ, hiệu quả bảo đảm ổn định môi trường đầu tư, kinh doanh.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu lực thực thi các văn bản pháp quy, tăng cường chế tài và áp dụng xử phạt hành chính đối với các trường hợp vi phạm, gian lận thương mại, giả mạo xuất xứ hàng hóa, tăng cường kiểm tra giám sát quá trình thực hiện chính sách.

4. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành, các doanh nghiệp, định hướng sản xuất, nâng cao hàm lượng giá trị gia tăng, tiếp thu công nghệ, thúc đẩy các ngành dịch vụ hỗ trợ kinh doanh như tài chính, tín dụng, khoa học, công nghệ, ngành chế biến nông sản, có chính sách thu hút đầu tư vào các ngành này.

5. Tăng cường nâng cao năng lực nhận thức cho cán bộ thực hiện, các nhà hoạch định chính sách, cán bộ cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nhân về quyền lợi và nghĩa vụ của Việt Nam khi hội nhập kinh tế quốc tế và tham gia vào các FTA.

6. Chủ động nghiên cứu trong việc: vận dụng linh hoạt các biện pháp được phép áp dụng trong WTO và các FTA để hỗ trợ các ngành trong nước cần bảo hộ; các ưu đãi của FTA đối với các nhóm ngành hàng cụ thể để xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam tăng cường vận dụng ưu đãi; lựa chọn những đối tác có tiềm lực về khoa học, công nghệ, các đối tác có nền kinh tế bổ sung với Việt Nam.

7. Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia để từ đó thúc đẩy hoạt động của các doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, để vượt qua hàng rào kỹ thuật của các quốc gia thành viên khác trong các FTA.

8. Chủ động đề xuất các định hướng, biện pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và thực hiện các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế. Tiếp thu ý kiến phản hồi của các doanh nghiệp về các vấn đề chính sách, vướng mắc trong hội nhập kinh tế quốc tế và trong quá trình đàm phán, thực thi các FTA.

9. Thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại theo hình thức trực tiếp và thông qua nền tảng số, trao đổi đoàn các cấp, diễn đàn doanh nghiệp giữa Việt Nam với các nước đối tác trong các FTA.

10. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cam kết trong các FTA một cách chuyên sâu theo từng ngành hàng, từng thị trường, để hỗ trợ doanh nghiệp trong việc nắm vững cam kết về thuế quan, quy tắc xuất xứ và các quy định khác đối với sản phẩm của mình (hàng rào kỹ thuật trong thương mại - TBT, các biện pháp kiểm dịch động thực vật - SPS).

Văn phòng Chính phủ thông báo các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg, PTTg Phạm Bình Minh;
- BCĐLNKT;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Xuân Thành,
- Lưu: VT, QHQT (02). Đ.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Xuân Thành